

Số: 717 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 22 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao đất, cho thuê đất (đợt 3) để Công ty Cổ phần Kinh doanh nhà Đồng Nai xây dựng hạ tầng khu tái định cư và trường học thuộc dự án Khu dân cư với các dịch vụ thương mại, nhà ở cao cấp và tái định cư tại phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của thành phố Biên Hòa đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai phê duyệt tại Quyết định số 3518/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2023;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 83/TTr-STNMT ngày 20 tháng 02 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao cho Công ty Cổ phần Kinh doanh nhà Đồng Nai diện tích 44.245,5 m² đất tại phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa (do Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa thu hồi đất của các hộ gia đình, cá nhân và đã xác nhận hoàn thành công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng) để xây dựng hạ tầng khu tái định cư và trường học tại Dự án Khu dân cư với các dịch vụ thương mại, nhà ở cao cấp và tái định cư phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa (trong đó, có 35.732,1 m² đất chuyên trồng lúa nước), cụ thể như sau:



1. Giao diện tích 43.898,7 m² đất cho Công ty Cổ phần Kinh doanh nhà Đồng Nai để xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu tái định cư và bố trí tái định cư gồm: 25.996,2 m² nhà ở liên kế (tái định cư); 1.478,5 m² đất thông hành địa dịch (khu ở tái định cư); 1.989,6 m² đất cây xanh công viên - TDDT và 14.434,4 m² đất giao thông.

a) Thời hạn sử dụng đất: Theo tiến độ thực hiện dự án, sau khi hoàn thành việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng Khu tái định cư, Công ty Cổ phần Kinh doanh nhà Đồng Nai có trách nhiệm bàn giao cho Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa để quản lý, sử dụng theo quy định.

b) Hình thức giao đất: Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất.

2. Cho Công ty Cổ phần Kinh doanh nhà Đồng Nai thuê diện tích 346,8m² đất để xây dựng trường học.

a) Thời hạn sử dụng đất: đến ngày 05 tháng 10 năm 2067 (theo thời hạn hoạt động của dự án).

b) Hình thức thuê đất: Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê.

c) Thời điểm tính tiền thuê đất: từ ngày Ủy ban nhân dân tỉnh ký quyết định cho thuê đất.

3. Vị trí, ranh giới, diện tích khu đất được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ bản đồ địa chính khu đất số 111/2023, tỷ lệ 1/1000 do Công ty TNHH Khảo sát và Xây dựng Đức Quang ký thực hiện ngày 29 tháng 9 năm 2023, được Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký kiểm tra nội nghiệp ngày 04 tháng 10 năm 2023 (kèm theo).

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Xác định cụ thể mốc giới và bàn giao đất trên thực địa.

b) Ký Hợp đồng thuê đất với Công ty Cổ phần Kinh doanh nhà Đồng Nai.

c) Ký giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Công ty Cổ phần Kinh doanh nhà Đồng Nai sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định.

d) Chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai: Chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính của Công ty Cổ phần Kinh doanh nhà Đồng Nai; thực hiện việc chỉnh lý hồ sơ địa chính.

2. Sở Tài chính:

a) Xác định các khoản mà Công ty Cổ phần Kinh doanh nhà Đồng Nai được khấu trừ vào tiền sử dụng đất phải nộp.

b) Xác định và tổ chức thu khoản tiền bảo vệ, phát triển đất chuyên trồng lúa (diện tích 35.732,1 m²) mà Công ty Cổ phần Kinh doanh nhà Đồng Nai phải nộp theo quy định.

3. Cục Thuế:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xác định đơn giá thuê đất làm cơ sở cho Sở Tài nguyên và Môi trường ký hợp đồng thuê đất.

b) Xác định và ban hành Thông báo về nghĩa vụ tài chính của Công ty Cổ phần Kinh doanh nhà Đồng Nai.

c) Hướng dẫn Công ty Cổ phần Kinh doanh nhà Đồng Nai thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định.

4. Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa:

a) Kiểm tra việc sử dụng đất theo đúng mục đích ghi tại Điều 1 Quyết định này và tiến độ sử dụng đất theo quy định.

b) Tiếp nhận bàn giao hạ tầng kỹ thuật Khu tái định cư để quản lý và bố trí tái định cư theo quy định sau khi Công ty Cổ phần Kinh doanh nhà Đồng Nai hoàn thành việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng Khu tái định cư theo quy hoạch và dự án đầu tư được phê duyệt.

5. Công ty Cổ phần Kinh doanh nhà Đồng Nai:

a) Bàn giao hạ tầng kỹ thuật và nhà ở tái định cư cho UBND thành phố Biên Hòa theo đúng tiến độ.

b) Thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định, sử dụng đất theo đúng ranh giới, diện tích, mục đích, đảm bảo tiến độ theo quy định của pháp luật Đất đai và các Luật khác có liên quan.

c) Chấp hành theo đúng các nội dung yêu cầu về bảo vệ môi trường theo Quyết định số 1977/QĐ-BTNMT ngày 21 tháng 6 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Cục trưởng Cục Thuế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa; Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Biên Hòa; Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường



Bầu Long; Giám đốc Công ty Cổ phần Kinh doanh nhà Đồng Nai; Các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đăng tải Quyết định này lên cổng thông tin điện tử của tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, KTNS (Phượng).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi